TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2021/QĐST-DS	*Sầm Sơn, ngày 22 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2021/TLST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2021

Sau khi xem xét đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 14/9/2021 của nguyên đơn bà Lê Thị Huyên.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 14/9/2021 của nguyên đơn bà Lê Thị Huyên là hoàn toàn tự nguyện.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị H – sinh năm 1954;

Địa chỉ: Khu phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1973;

Địa chỉ: Khu phố Đ, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nợ: Nguyên đơn bà Lê Thị H và bị đơn chị Nguyễn Thị T thống nhất: Chị Nguyễn Thị T còn nợ lại bà H số tiền nợ vay là: 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*). Chị T có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ cho bà H mỗi tháng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) kể từ tháng 10/2021 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ (thanh toán vào ngày 28 hàng tháng).

Trường hợp chị T vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào như cam kết bà H có

quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ khoản nợ.

Đến thời hạn thanh toán mà chị T không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2 Về nợ phường: Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện về phần nợ phường do nguyên đơn tự nguyện rút yêu cầu khởi kiện.

2.3 Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

3.1 Đối với nội dung công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại mục 2.1 của quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3.2 Đối với nội dung đình chỉ yêu cầu khởi kiện tại mục 2.2 của quyết định này đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị nội dung này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hùng